

HIỆN TƯỢNG RÚT NGẮN TỪ TRONG LỜI NHẠC ROCK TIẾNG ANH

CLIPPING IN THE LYRICS OF ENGLISH ROCK

NGUYỄN THỊ NGỌC HƯỜNG

(ThS; Trường Đại học Quy Nhơn)

Abstract: The study is about clipping in the language of Rock music like Aphaeresis ('bout, 'round, 'cross); Syncope (diff'rent/dif'rent, ev'ry, wond'ring) and Apocope (onl'/on'ol'; carr'; wan');.... It not only helps learners of English reach a deeper understanding on the cases of clippings but also brings them a lovely picture of linguistics.

Key words: clipping; aphaeresis; syncope; apocope.

1. Đặt vấn đề

Rút ngắn từ (cách gọi khác như "hiện tượng/sự/phép rút ngắn từ", ...) là một hiện tượng đã được đề cập tới tương đối nhiều trong ngôn ngữ học ở phạm vi và mức độ khác nhau. Trong giao tiếp, con người bao giờ cũng có khuynh hướng lựa chọn một cách nói tối ưu - vừa đủ lượng mà vẫn đảm bảo tính hiệu quả giao tiếp. Vì vậy, hầu như ngôn ngữ nào cũng có hiện tượng rút ngắn từ.

Nhạc Rock hiện đại, với giai điệu tình tứ, lãng mạn hòa lẫn trong tiết tấu mạnh mẽ, ngày càng lan rộng khắp nơi trên thế giới. Sự đánh giá về Rock, đặc biệt là ngôn từ của nó tuy khác nhau nhưng chung quy vẫn có hai quan điểm chính. Những người kịch liệt phản đối Rock cho rằng ngôn ngữ nhạc Rock tầm thường và có khi vô nghĩa. Trái lại, những người khác, đặc biệt là giới trẻ, ngày càng trở nên say mê Rock. Đối với họ, Rock là một bước tiến mới của xã hội loài người, là một cuộc cách mạng trong đời sống tinh thần, mang họ thoát ra khỏi những chuẩn mực nhàm chán, những ràng buộc đã trở nên lỗi thời. Lời ca của Rock, một mặt có giá trị văn học, mặt khác vượt ra ngoài cái gọi là ngôn ngữ chính thống. Đó là một loại ngôn ngữ của tuổi trẻ, gần như là một ngôn ngữ kí hiệu và có thể vì lẽ đó mà nhạc Rock trở nên khó hiểu và rối rắm. Ngôn ngữ nhạc Rock bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi lối phát âm của người Mỹ và trên thực tế, đó là sự phản ánh chính xác nhất của tiếng Anh sử dụng trong đời sống hàng ngày. Do vậy mà các nhà soạn nhạc Rock đã ghi lên những bản nhạc những gì họ đã nghe được chứ không sử dụng lối viết theo đúng chính tả, không theo những cái mà người ta gọi là tiếng Anh chuẩn mực. Chẳng

hạn như sự không chuẩn mực về mặt từ vựng xảy ra với hiện tượng rút ngắn từ (Clipping), ví dụ: 'fore (= before), 'neath (= beneath), 'til (= until), silv'ry (= silvery), fav'rite (= favourite), o'er (= over); các hiện tượng nói tắt thân mật trong tiếng Anh (informal contractions), ví dụ: lotta (= lot of), wanna (= want to), gonna (= go to), ain't (= am not/are not/is not); các hiện tượng đồng hóa (assimilation), ví dụ: gimme (= give me), lemme (= let me); hay những hiện tượng dao động âm thanh (Oscillation), ví dụ: gal (= girl), git (= get); v.v. Tất cả những hiện tượng này ắt hẳn làm cho không ít người học, nhất là những bạn yêu thích hát tiếng Anh cảm thấy lúng túng, khó hiểu. Vì thế, những hiện tượng như nêu trên không chỉ xuất hiện ở Rock mà còn ở Blues và Jazz nữa đã được đưa vào chương trình dạy *Streamline 4* trong bài 55 "*The language of Rock*".

Bài viết này tìm hiểu về đặc điểm ngữ âm của cách rút gọn này.

2. Một số đặc điểm của hiện tượng rút ngắn từ trong tiếng Anh

Theo R.S. Ginzburg (1979), rút ngắn từ là một trong những cách sáng tạo từ, là hình thức của phương pháp tiết kiệm ngôn ngữ, bao gồm sự thay thế, sự hiểu ngầm của một phần cho toàn bộ. Hiện tượng này liên quan tới việc tạo ra từ mới bằng cách rút ngắn một từ có hai hoặc nhiều âm tiết. Người ta còn gọi đó là hiện tượng nuốt âm hay lược âm tiết (Elision). Nuốt âm là hiện tượng mà trong đó các thực từ có mất đi một số âm tiết (nguyên âm hoặc phụ âm), do các hiện tượng: mất âm đầu, mất âm giữa, mất âm cuối và nối âm.

a. Mất âm đầu (Aphaeresis/Frontclipping/

Initial Clipping) là hiện tượng trong đó phần đầu tiên của từ bị mất đi. Ví dụ: *bot* (robot), *chute* (parachute), *roach* (cockroach), *coon* (raccoon), *gator* (alligator), *phone* (telephone), *pike* (turnpike), *varsity* (university), *net* (Internet).

b. *Mất âm giữa* (*Syncopel/Middleclipping/Medial Clipping*) là hiện tượng một hay hai âm tiết nào đó bị cắt ra khỏi giữa từ. Các âm tiết bị nuốt này thường được thay thế bởi dấu', tiếng Anh gọi là dấu Apostrophe (dấu lược). Ví dụ: *specs* (spectacles), *maths* (mathematics), *prade* (parade), *fancy* (fantasy) *B'ham* (Birmingham), *Jo'burg* (Johannesburg), *ma'am* (madam).

c. *Mất âm cuối* (*Apocope/Final clipping/Back clipping*) là hiện tượng trong đó phần đầu tiên của từ được giữ lại. Ví dụ: *ad* (advertisement), *cable* (cablegram), *doc* (doctor), *exam* (examination), *fax* (facsimile), *gas* (gasoline), *gym* (gymnastics, gymnasium), *memo*

3.2. Kết quả về tần số xuất hiện của mỗi loại rút ngắn từ qua khảo sát 500 bài hát tiếng Anh như sau:

Các loại rút ngắn từ trong lời nhạc Rock tiếng Anh	Các loại hiện tượng		Số lần xuất hiện	Tổng	Tần số xuất hiện
	chung	cụ thể			
1/ Rút ngắn có sự giảm lược âm tiết	a. Mất âm đầu		261	646 (45,4%)	18,3%
	b. Mất âm giữa	(lược nguyên âm)	349		24,5 %
		(lược phụ âm)	5		0,4%
	c. Mất âm cuối		9		0,6%
d. Nói âm		22	1,5%		
2/ Rút ngắn không có sự giảm lược âm tiết	a. Mất nguyên âm	(thường là nguyên âm 'e' trong 'ed' và 'er')	25	778 (54,6%)	1,8%
	b. Mất phụ âm	(các phụ âm bị nuốt thường là /d/, /n/, /v/, /r/ và /h/)	39		2,7%
	c. Sự thay thế của /h/ cho /r/		665		46,7 %
	d. Sự giảm lược nhóm 'ngh'		19		1,3%
	e. Các trường hợp khác		30		2,1%
Tổng cộng			1424	100%	

Bảng trên cho thấy tần số xuất hiện của hiện tượng rút ngắn từ không có sự giảm lược âm tiết trong lời ca Rock tiếng Anh chiếm tỉ lệ nhiều hơn (54,6%) so với hiện tượng rút ngắn có sự

(memorandum), *mutt* (muttonhead), *pub* (public house), *pop* (popular music).

d. *Nói âm* (*Liaison*) là sự kết hợp của phụ âm cuối của từ đi trước với nguyên âm của từ đi sau. (Phụ âm cuối của từ được phát âm bật ra, do sự kết hợp của nó với nguyên âm đi trước khá lỏng lẻo nên khi gặp nguyên âm của từ đi sau, nó dễ dàng kết hợp để tạo nên một âm tiết khác.) Ví dụ: *c'min* (= come in), *c'mon* (= come on), *'tis* (= it is), *'twas* (= it was), *'twill* (= it will).

3. Khảo sát cụ thể

3.1. Tư liệu nghiên cứu là 500 ca khúc Rock bằng tiếng Anh đã được thu thập từ những cuốn sách đã được kiểm duyệt và phát hành. Các ca khúc Rock chủ yếu là những bài hát của những nghệ sĩ, của những nhóm nhạc Rock huyền thoại như Elvis Presley, Beatles, Rolling Stones, Beach Boys, và những bài hát tiêu biểu khác cho trào lưu nhạc Rock những năm 60, 70, 80, và 90.

giảm lược âm tiết (45,4%), trong đó hiện tượng thay thế /n/ cho /r/ là nhiều nhất: 46,7%. Kết quả này cho thấy ngôn ngữ được sử dụng trong các ca khúc Rock phần lớn đều xuất phát từ tiếng

lóng của người da đen, đặc biệt là việc sử dụng lối nói thông tục (Colloquialisms). Richard Spears (1989) cho rằng dùng âm này hay âm kia để biểu thị nội dung này hay khác, tất cả đều do quy ước, hoặc do thói quen của tập thể cộng đồng. Cũng có thể là do độ ngân (trường độ) của mỗi ca sĩ khi trình bày bài hát. Chẳng hạn, ta có thể nhận thấy rõ ràng sự khác nhau giữa độ rung động thời gian của 'loving' và 'lovin'". Đây là những từ thường được sử dụng trong lời nhạc: *feelin', goin', livin', lookin'* (= feeling, going, living, looking), ...

Loại rút ngắn từ được dùng nhiều trong các bài hát Rock xếp sau hiện tượng thay thế của /n/ cho /ŋ/ là hiện tượng rút ngắn có sự giảm lược âm tiết, chủ yếu là hiện tượng mất âm giữa (24,9%) và hiện tượng mất âm đầu (18,3%) (khác với hiện tượng rút ngắn từ trong tiếng Anh, hiện tượng mất âm cuối là phổ biến nhất). Kết quả này cho thấy, hầu hết các hiện tượng nuốt âm thường xảy ra ở vị trí không dấu nhấn hoặc ở những âm tiết yếu. Rõ ràng là các âm tiết này có khuynh hướng ngắn hơn, cường độ thấp hơn và khác nhau về đặc tính nên chúng được phát âm lướt đi, nhất là dưới áp lực của tiết tấu. Theo Hoàng Kiều (1960) và V.A. Vakhraêpê (1985), chính tiết tấu đã tạo ra sự chuyển động nhịp nhàng trong âm nhạc. Trong sự chuyển động đó, âm thanh của một số phách nổi lên mạnh hơn. Những nốt mạnh hơn ấy gọi là trọng âm. Những phách có trọng âm gọi là phách mạnh. Những phách không có trọng âm gọi là phách yếu. Chính sự tác động qua lại giữa các phách này gây ra hiện tượng nổi âm hay giảm lược các âm tiết trong ca từ. I.R. Galperin (năm 1977) đã nhận xét: "Khi nói nhanh, tất cả những cái gì không có trọng âm đều có thể nhược hóa đến cùng cực." Các ví dụ của hiện tượng bị gây ra dưới áp lực của hiện tượng mất âm đầu thường là: 'cause/cos'/coz (= because), 'bout (= about), 'round (= round), 'way (= away), 'cross (= across), 'long (= along), 'morow (= tomorrow), 'wake (= awake), 'nother (= another), ...; của hiện tượng mất âm giữa, thường là mất nguyên âm, chiếm 24,5%): *different/dif'rent* (= different), *ev'ry* (= every), *wond'ring* (= wondering), *espec'ally/espec'ly* (= especially),

hist'ry (= history), *mem'ry* (= memory), *nat'ral* (= natural), *e'er* (= ever), *li'U lil'* (= little), ...; và của Apocope (hiện tượng mất âm cuối): *gon'* (= gonna), *onl'/'on'/'ol'* (= only), *pa* (= papa), *carr'* (= carry), *morn'* (= morning), *wan'* (= wanna), ...

Duy chỉ có một từ là không tuân theo quy luật đó, chẳng hạn như 'most (= almost /'ɪmɒst/) trong bài hát "Action" của Freddy Cannon:

"... In ev'ry liftle town across the U.S.A

There's a spot where the people go 'most every day

Just leave all your problems and get away

Come on down and listen to that guitar play!

..."

Hiện tượng nổi âm xảy ra cũng không thường xuyên trong lời nhạc Rock tiếng Anh (chỉ chiếm 1,5%). Từ xảy ra nhiều nhất là 'try'n' (= 'try and' hoặc 'trying').

Hiện tượng mất nguyên âm và phụ âm (thường là mất phụ âm) nhưng không làm mất đi âm tiết của từ cũng khá phổ biến trong các ca khúc Rock (chiếm 4,5%, trong đó hiện tượng mất phụ âm chiếm 2,7%): *fill'd* (= filled), *pray'r* (= prayer), *high'r* (= higher) (mất nguyên âm giữa thường là nguyên âm 'e' trong "ed" và "er"); hoặc chẳng hạn như: *hurrican'* (= hurricane), *befor* (= before) (mất nguyên âm cuối cũng thường là nguyên âm 'e'); hay những trường hợp mất phụ âm đầu như 'e (= he), 'em (= them), mất phụ âm giữa như *wi'out* (= without), và mất phụ âm cuối như *an'* (= and), *aroun'* (= around), *close'* (= closed), *frien'* (= friend), *jus'* (= just), *wan'* (= want), *o'* (= of) (các phụ âm bị nuốt thường là những phụ âm /h/, /l/, /d/, /t/, và /v/).

Bảng trên cũng cho thấy, hiện tượng giảm lược nhóm 'ugh' xảy ra ít thường xuyên hơn trong các ca khúc Rock: 1,3%. Phổ biến cho loại rút ngắn từ này là các từ như :*tho* (= though), *altho* (= although), *thoro* (= thorough), và *thro /thro* (= through). Còn các trường hợp khác (chiếm 2,1%) là những từ như: *befo'* (= before), *go'ta* (= gotta), *mo'* (= morning), 'n' (= and), *ol'* (= all), *tho't* (= thought), *thru'* (= through), *yo'* (= your), *d'* (= do), *t'* (= to), và *y'* (= you).

Một lí do nữa giải thích cho sự ra đời của hiện tượng rút ngắn từ là tiết kiệm. Từ rất lâu, con người đã chú ý tiết kiệm không gian khi ghi lại một bản nhạc, một bài hát. Nó có tác dụng trong việc rút gọn lời nói, trong việc rút gọn cấu tạo từ, đặt từ mới cho ngôn ngữ và nhất là tiết kiệm được sức lực, thời gian cho các nhà soạn nhạc hoặc ghi chép nhạc. Tất nhiên, họ chỉ được phép giảm bớt độ dư (redundancy) của các yếu tố của một đơn vị từ vựng tới một giới hạn cho phép. Sự rút gọn này không làm ảnh hưởng đến các phát âm cũng như ngữ nghĩa của các từ. Ban nhạc ABBA của Thụy Điển đã sử dụng hiện tượng này trong những nhạc phẩm nổi tiếng của mình rất nhiều:

"People *ev'ry where* - A sense of expectations *hangin'* in the air.

Giving out sparks, across the room yo' eyes slowin' the dark".

Tuy nhiên, một điều đáng lưu ý là nếu độ dư của thông báo được phân bố một cách đều đặn trên tất cả các tín hiệu ngôn ngữ thì khó có thể lược bỏ được một tín hiệu nào. Ngược lại, tùy theo tiết nhịp chậm hay nhanh của tiết tấu (tiết nhịp là sự nối tiếp đều đặn các phách mạnh và nhẹ) mà các hiện tượng rút ngắn từ của các đơn vị từ vựng xảy ra nhiều hay ít. Ví dụ:

Waltz time

1 He got no kick a-goin' out an' jax. —
2 I took my taxi one o' ver'lock the backe. —
3 Vahy down, Suah they gash a ju' be len. —
4 Dirit case to hear 'em play a len ga. —
Uh lee they try to play i' too darn fast. —
So she can hear my ren a waltz a sax. —
The job y' take they had a jam to len. —
Im in the mood to hear a man to. —
And dance the beau-ty of the mil o' dy. —
I must ad-rit they have a rock-in' band. —
They're danc' - H' horns-blowin' a wa-ter cup. —
He wuz too ear-ly for a con ga. —
(End of piece)
Uh - e they dance like a symphony. — They're i' go for the... —
What's new go - in the heat - it's - They're i' go for the... —
The old - dancin' got - all these. — And that so they're... —
So keep a rock in the play - a... — So I combated the...

(Rock & Roll music - the Beatles)

5. Kết luận

Trên đây là một vài nhận xét bước đầu về hiện tượng rút ngắn từ được sử dụng trong các ca khúc Rock. Hi vọng rằng những hiện tượng này không chỉ giúp người học tránh sự ngỡ ngàng, lúng túng khi gặp những hiện tượng đó trong các bài hát tiếng Anh mà còn giúp họ thấy được phần nào bức tranh sinh động, phong phú của ngôn ngữ học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Ban Biên dịch First News (2000), *Tuyển tập nhạc và lời các ca khúc hay nhất lịch sử Pop-Rock*, Nhà xuất bản Trẻ.
2. Ban Biên dịch First News (2000), *Những ca khúc bất tử The Rock and Roll Collection*, Nhà xuất bản Trẻ.
3. Ban Biên dịch First News (2000), *Những ca khúc bất tử Classic Rock*, Nhà xuất bản Trẻ.
4. Ban Biên dịch First News (2000), *Những ca khúc bất tử '80 và '90 Rock*, Nhà xuất bản Trẻ.
5. Kiều Hoàng (1960), *Tim hiểu âm nhạc*, Nhà xuất bản âm nhạc Hà Nội.
6. Kỳ, Tường (1973), *152 ca khúc để đời của Tứ quái Beatles*, Nhà xuất bản "Sống".
7. Phước, Nguyễn Văn và các tác giả khác (2004), *The best ABBA Collection*, Nhà xuất bản Trẻ.
8. Tú, Cù Đình và các tác giả khác (1978), *Ngữ âm học và tiếng Việt hiện đại*, Nhà xuất bản Giáo dục.
9. Tú, Cù Đình (1983), *Phong cách học và đặc điểm từ từ tiếng Việt*, Nhà xuất bản Đại học và Trung học chuyên nghiệp Hà Nội.
10. Vakhramepe, V.A. (1985), *Lí thuyết âm nhạc cơ bản*, Nhà xuất bản Văn hóa Hà Nội.

11. Galperin, I.R. (1977), *Stylistics*, Moscow "Higher School".

12. Ginzburg (R.S.) (1979), *A course in modern English lexicology*, Moscow Vyssaja Skola.

13. Hartley, Bernard, Viney, Peter, *Streamline English direction*, Oxford University Press.

14. Hornby, A.S. (1984), *Oxford student's dictionary of current English*, Moscow Oxford. Prosveshchenije Publishers Oxford University Press.

15. Roach, Peter, *English phonetics and phonology*, Nhà xuất bản Đà Nẵng.

16. Spears, Richard (1989), *A dictionary of American slang and colloquial expressions*, National Textbook Company.